

**TỔNG CÔNG TY CHĂN
NUÔI VIỆT NAM - CTCP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10A/2023/VLC-BCQT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2022)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam - CTCP**
- Địa chỉ trụ sở chính: 519 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 024.38626763/38626769 Fax: 024.38623645
- Website: www.vilico.vn
- Vốn điều lệ: 1.723.461.730.000 đồng
- Mã chứng khoán (Upcom): VLC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2022/VLC/ NQ-ĐHĐCĐ	08/06/2022	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022: - Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 - Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 - Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2021 - Phân phối lợi nhuận 2021 - Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận 2022 - Kế hoạch cổ tức 2022 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 - Thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 - Sửa đổi điều lệ công ty - Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty - Sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT - Thông qua việc góp thêm vốn để tăng vốn điều lệ cho Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật – một công ty liên doanh của Công ty và Tập đoàn Sojitz (JVL) và thông qua việc chuyển

			nhượng Dự Án Tam Đảo cho JVL - Thông qua việc thực hiện Dự án Nhà máy Sữa Hưng Yên - Kế hoạch phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ của Công ty - Thông qua việc chuyển niêm yết và giao dịch cổ phiếu VLC qua Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh - Miễn nhiệm thành viên HĐQT - Miễn nhiệm thành viên BKS - Thông qua số lượng thành viên HĐQT - Bầu bổ sung thành viên HĐQT - Bầu bổ sung thành viên BKS
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (năm 2022)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Mai Kiều Liên	Chủ tịch	15/02/2020	
2	Ông Trịnh Quốc Dũng	Thành viên	15/02/2020	
3	Ông Trần Chí Sơn	Thành viên	15/02/2020	08/06/2022
4	Ông Lê Thành Liêm	Thành viên	08/06/2022	
5	Ông Đỗ Hoàng Phúc	Thành viên	08/06/2022	
6	Ông Nguyễn Hồng Bách	Thành viên HĐQT độc lập	08/06/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/ lấy ý kiến bằng văn bản	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Mai Kiều Liên	15	15/15	
2	Ông Trịnh Quốc Dũng	15	15/15	
3	Ông Trần Chí Sơn	15	15/15	
4	Ông Đỗ Hoàng Phúc	06	06/15	Mới bổ nhiệm từ ngày 08/06/2022 (từ ngày 08/06/2022 – 31/12/2022 có 06 cuộc họp HĐQT)
5	Ông Nguyễn Hồng Bách	06	06/15	Mới bổ nhiệm từ ngày 08/06/2022 (từ ngày

			08/06/2022 – 31/12/2022 có 06 cuộc họp HĐQT
--	--	--	--

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

- Thông qua các nội dung báo cáo của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành về tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021; thông qua các tờ trình ĐHCĐ 2022;
- Chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng thường niên năm 2022 vào ngày 08/06/2022;
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- Quản lý và giám sát tình hình các công ty con, công ty liên kết theo định hướng, chiến lược phát triển chung của Công ty;
- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022;
- Giám sát hoạt động đầu tư tại Công ty và các công ty con, công ty liên kết.
- Chuẩn bị kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2022/VLC/NQ- HĐQT	09/03/2022	Phê duyệt phương án tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022: Thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông: ngày 17/05/2022; ngày chốt danh sách cổ đông/ ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội: ngày 15/04/2022; hình thức tổ chức: trực tuyến	100%
2	02/2022/VLC/NQ- HĐQT	16/03/2022	- Phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án bỏ thịt của Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật, công ty liên doanh của VLC với Tập đoàn Sojitz (JVL) - Thông qua phương án huy động vốn để triển khai thực hiện dự án bỏ thịt: VLC sẽ phát hành thêm cổ phần cho các cổ đông hiện hữu của VLC để tăng vốn điều lệ cho VLC, giá trị phát hành tối đa (giá trị huy động vốn tối đa) không quá 600 tỷ đồng - VLC sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 để biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ	100%
3	03/2022/VLC/NQ- HĐQT	22/03/2022	Phê duyệt ban hành điều lệ mới của Công ty sau khi sáp nhập.	100%
4	04/2022/VLC/NQ- HĐQT	25/03/2022	Phê duyệt chủ trương thanh lý các tài sản Công ty không có nhu cầu sử dụng	100%
5	05/2022/VLC/NQ- HĐQT	30/03/2022	Phê duyệt thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 từ ngày	100%

			17/5/2022 sang ngày mới là ngày 24/05/2022; ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội vẫn giữ nguyên như đã công bố thông tin theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 01/2022/VLC/NQ-HĐQT ngày 09 tháng 03 năm 2022 là ngày 15/04/2022	
6	06/2022/VLC/NQ-HĐQT	15/04/2022	- Phê duyệt thay đổi phương án tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (Thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông: ngày 08/06/2022; ngày chốt danh sách cổ đông/ ngày đăng ký cuối cùng tham dự Đại hội: ngày 06/05/2022; hình thức tổ chức: trực tuyến) - Phê duyệt phương án hủy danh sách các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty được lập bởi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam tại ngày chốt danh sách cổ đông là ngày 15/04/2022	100%
7	07/2022/VLC/NQ-HĐQT	21/04/2022	Ban hành sơ đồ tổ chức công ty	100%
8	8A/2022/VLC/QĐ-CTHĐQT	16/05/2022	Quyết định miễn nhiệm Bà Hoàng Thị Hà, thôi giữ chức vụ Quyền kế toán trưởng công ty kể từ ngày 20/05/2022	100%
9	8B/2022/VLC/QĐ-CTHĐQT	16/05/2022	Tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Hoàng Mạnh Cường giữ chức vụ Kế toán trưởng – Tổng Công ty chăn nuôi Việt Nam – CTCP kể từ ngày 20/05/2022	100%
10	09/2022/VLC/QĐ-CTHĐQT	16/05/2022	Tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Trần Chí Sơn giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc – Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam – CTCP kể từ ngày 20/05/2022	100%
11	10/2022/VLC/NQ-HĐQT	18/05/2022	Phê duyệt tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty	100%
12	11/2022/VLC/NQ-HĐQT	03/06/2022	Phê duyệt tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty trong đó có bổ sung nội dung về Nhà máy sữa Hưng Yên	100%
13	12A/2022/VLC/NQ-HĐQT	21/07/2022	Miễn nhiệm người phụ trách quản trị công ty: Ông Nguyễn Huy Hoàng Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty: Ông Lưu Thanh Tùng Bổ nhiệm thư ký công ty: Ông Lê Huy Bích; Ông Lưu Thanh Tùng; Ông Đồng Quang Trung	100%

14	12B/2022/VLC/NQ-HĐQT	21/07/2022	Thông qua mức thù lao của Thư ký công ty Thông qua BCTC Q2/2022 của Công ty mẹ và hợp nhất Thông qua việc điều chỉnh lương cho BDH	100%
15	13/2022/VLC/NQ-HĐQT	21/07/2022	Phê duyệt phát hành Thư bảo lãnh tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín – CN Trung Tâm về việc đảm bảo thực hiện dự án Nhà Máy Sửa Hưng Yên và được phép vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Trung Tâm	100%
16	14/2022/VLC/NQ-HĐQT	05/09/2022	Thông qua thỏa thuận khung về đầu tư được ký kết giữa Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật, Tổng Công ty Chăn nuôi Việt Nam – CTCP, Tập đoàn Sojitz và Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	100%
17	15A/2022/VLC/NQ-HĐQT	27/09/2022	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty	100%
18	15B/2022/VLC/NQ-HĐQT	27/09/2022	Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	100%
19	15C/2022/VLC/NQ-HĐQT	27/09/2022	Thông qua phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%
20	15D/2022/VLC/NQ-HĐQT	27/09/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%
21	15E/2022/VLC/NQ-HĐQT	27/09/2022	Triển khai đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán	100%
22	16A/2022/VLC/NQ-HĐQT	24/10/2022	Thông qua phương án chi trả cổ tức bằng tiền 2021	100%
23	16C/2022/VLC/NQ-HĐQT	24/10/2022	Thông qua giao dịch với bên liên quan	100%
24	17/2022/VLC/NQ-HĐQT	06/12/2022	Thông qua việc ký kết Hợp đồng liên doanh điều chỉnh và Dự thảo Hợp đồng chuyển nhượng Dự án	80%
25	18/2022/VLC/NQ-HĐQT	09/12/2022	Thông qua phương án tăng vốn vào Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật năm 2022	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt No.	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
---------	----------------	---------	--	---------------------

1	Hà Thị Diệu Thu	Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 15/02/2020	Cử nhân Kế toán – Kiểm toán, Đại học Kinh tế Luật Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA) Western Sydney University
2	Trịnh Công Sơn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 15/02/2020	Thành viên Hiệp hội kế toán công chứng Anh ACCA, Chứng chỉ Kiểm toán viên (CPA Việt Nam)
3	Trịnh Công Tuyển	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 15/02/2020/ Miễn nhiệm ngày 08/06/2022	Cử Nhân Luật Thương mại, Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ Luật sư
4	Trương Anh Vũ	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 08/06/2022	Cử nhân Luật, Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Thạc sỹ Luật University of Wollongong

2. Cuộc họp của BKS

Stt No.	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Hà Thị Diệu Thu	4/4	100%	100%	
2	Trịnh Công Sơn	4/4	100%	100%	
3	Trịnh Công Tuyển	1/4	50%	50%	Từ nhiệm tháng 02/2022
4	Trương Anh Vũ	3/4	50%	50%	Mới bổ nhiệm trong tháng 06/2022

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

BKS thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Điều hành và hoạt động SXKD của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông và các phiên họp của HĐQT; giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT và thông qua các báo cáo tài chính quý, bán niên của Công ty.

Các hoạt động chủ yếu của BKS bao gồm:

- Kiến nghị đơn vị kiểm toán độc lập được chấp thuận để trình ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, bán niên của Công ty
- Đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, BGĐ điều hành và tình hình SXKD của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban GD điều hành.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong giai đoạn vừa qua, HĐQT, Ban Giám đốc đã hỗ trợ và tạo điều kiện để BKS thực hiện chức năng của mình, BKS nhận được đầy đủ tài liệu liên quan tới các cuộc họp của HĐQT và các sự vụ quan trọng phát sinh liên quan đến Công ty. Các ý kiến của BKS gửi tới HĐQT và Tổng Giám đốc được phân phối đầy đủ và kịp thời.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- BKS đã tham gia giám sát, hỗ trợ công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông 2022 và công tác đánh giá, xét chọn Đơn vị kiểm toán cho năm 2022 của Công ty.
- Tham gia tư vấn, giám sát tình hình triển khai các dự án của Công ty

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trịnh Quốc Dũng	05/10/1962	Kỹ sư năng lượng và tự động hóa	Bổ nhiệm ngày 23/09/2020
2	Ông Nguyễn Đăng Khoa	03/07/1983	Cử nhân Tự động hóa dây chuyền sản xuất – Đại học tổng hợp CN Sinh học Matxcova, Nga	Bổ nhiệm ngày 01/11/2020
3	Ông Trần Chí Sơn	13/02/1975	Cử nhân Kế toán – Kiểm toán	Bổ nhiệm ngày 20/05/2022
3	Ông Lê Huy Bích	22/05/1989	Thạc sỹ Tài chính	Bổ nhiệm ngày 01/01/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Hoàng Mạnh Cường	20/9/1978	Kế toán	Bổ nhiệm ngày 20/05/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

- Danh sách về người có liên quan của công ty
Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 1
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:
Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 2

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không có*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 3
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:
Xem tài liệu đính kèm: Phụ lục 4

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có



Mai Kiều Liên

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY/ LIST OF RELATED PARTIES OF THE COMPANY.

Kỳ báo cáo/Reporting period: 31/12/2022

STT	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
1	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	003C004888		0300588569	20/11/2003	Sở KH&ĐT HCM	10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM				Công ty mẹ cuối cùng
2	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu			5500154060	24/3/2021	Sở KH&ĐT tỉnh Sơn La	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La				Công ty con
3	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật			0109752537	27/09/2021	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	520 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	27/09/2021		Góp vốn thành lập	Công ty con
4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xuất nhập khẩu Súc sản gia cầm Hải Phòng			0200102640	16/05/2016	Sở KH&ĐT TP Hải Phòng	Số 16 Cù Chính Lan - Hồng Bàng, Hải Phòng				Công ty liên kết
5	Công ty TNHH Phát triển chăn nuôi Peterhand Hà Nội			0100149691	28/10/2015	Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 36, phố Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội				Công ty liên kết
6	Công ty Cổ phần Thực phẩm Lâm Đồng			5800408245	08/10/2020	Sở KH&ĐT Lâm Đồng	Số 31, đường Ngô Văn Sở, Phường 9, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng				Công ty liên kết
7	Tổng Công ty Chè Việt Nam - CTCP			0100103915	07/01/2021	Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 92 Võ Thị Sáu, Phường Thanh Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam				Công ty liên kết
8	Công ty Cổ phần Nhựa miền Trung			4000933719	16/7/2020	Sở KH&ĐT Quảng Nam	Lô 5 KCN Điện Nam - Điện Ngọc, Phường Điện Ngọc, Thị xã Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam				Công ty liên kết

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

PHỤ LỤC 2: giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.

Kỳ báo cáo/Reporting period: 31/12/2022

STT	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company	Số Giấy NSH	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time of transactions with the Company	Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT/ AGM's Board resolution (if any)	Nội dung giao dịch/Description of transaction	Giá trị giao dịch /Total transaction value (đồng/VND)	Ghi chú/ Notes
1	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu	Công ty con	5500154060	28/02/2020	Sở KH&ĐT tỉnh Sơn La	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Năm 2022		Nhận Cổ tức	163.075.099.500	
2	Công ty Cổ phần Giống Bò Sữa Mộc Châu	Công ty con	5500154060	28/02/2020	Sở KH&ĐT tỉnh Sơn La	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Năm 2022		Bán hàng hóa và dịch vụ	719.594.858	
3	Công ty TNHH Phát triển chăn nuôi Peterhand Hà Nội	Công ty liên kết	0100149691	28/10/2015	Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 36, phố Hoàng Ngân, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	Năm 2022		Nhận phần phối lợi nhuận	3.060.000.000	
4	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Công ty mẹ cuối cùng	0300588569	20/11/2003	Sở KH&ĐT HCM	10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM	Năm 2022		Chi trả cổ tức	70.312.500.000	

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN CỬA CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/LIST OF INSIDERS AND THEIR RELATED PERSONS
Kỳ báo cáo/Reporting period: 31/12/2022

STT/No.	Mã CK/	Tên tổ chức/cá nhân Name	Số tài khoản giao dịch (nếu có)/Trading account if any	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at company if any	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with insider	Loại hình giấu NSH/ Owner's ID Type	Số giấy NSH/ Owner's ID No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / No. of share owned at period- end	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/% owned at period-end	Thời gian bắt đầu là người có liên quan của người nội bộ/ Starting time of related person of insider	Thời gian không còn là người có liên quan của người nội bộ/ Time to end of related person of insider	Lý do thay đổi của mục 14 & 15/Reason for change of 14 & 15	Ghi chú/Notes
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	VLC	MAI KIỀU LIÊN		Chủ tịch HĐQT									15/2/2020			
1	VLC	Nguyễn Hiệp			Chồng								15/2/2020			
2	VLC	Nguyễn Hiệp Hoàng			Con ruột								15/2/2020			
3	VLC	Nguyễn Mai Chi			Con ruột								15/2/2020			
4	VLC	Nguyễn Kim Tông			Mẹ ruột								15/2/2020			
5	VLC	Mai Quang Liêm			Em ruột								15/2/2020			
6	VLC	Lê Thị Ngọc Thúy			Em ruột								15/2/2020			
7	VLC	Lê Ngọc Sơn			Con rể/Son-in-law								15/2/2020			
8	VLC	Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	5000268824	11/07/2007	Việt Nam	10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp HCM			15/2/2020			Chủ tịch công ty
9	VLC	Công ty TNHH Bò Sữa Thống Nhất Thanh Hóa			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	2801971744	21/10/2013	Việt Nam	Khu phố 1, Thị trấn NT Thống Nhất, Huyện Yên Định, Thanh Hóa			15/2/2020			Chủ tịch công ty
10	VLC	Driftwood Dairy Holding Corporation			Tổ chức có liên quan/Related party	Giấy phép đầu tư	201600140	30/8/2019	Việt Nam	10724 Lower Azusa Rd, El Monte, CA 91731, Hoa Kỳ			15/2/2020			Thành viên HĐQT
11	VLC	Miraka Holdings Limited			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	389/BKH-DTRNN	11/09/2010	Việt Nam	Tòa nhà c-Beker Findlay Allen, 108 Tuxhareton St, Po Box 1091, Taupo, New Zealand			15/2/2020			Thành viên HĐQT
12	VLC	Lao - Jagro Development Xiengkhouang Co., Ltd.			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	201800555	26/9/2018	Việt Nam	Boungvenne Village, Pakk District, Xiengkhouang Province, Lao PDR			15/2/2020			Chủ tịch HĐQT
13	VLC	Công ty Cổ phần Giống Bò sữa Mộc Châu			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	5500154060	29/12/2004	Việt Nam	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La			16/2/2020			Chủ tịch HĐQT
14	VLC	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	0300588569	20/11/2003	Sở KH&ĐT HCM	10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM			15/2/2020			Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc
15	VLC	Del Monte - Vinamilk Dairy Philippines, Inc.			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	2021070019309-07	12/7/2021	Philippines	JY Campos Centre, 9th Avenue corner 30th Street, Bonifacio Global City, Taguig City			12/7/2021		Bổ nhiệm mới/new appointment	Chủ tịch HĐQT/Chairperson
16	VLC	Công Ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Liên Doanh Thực Phẩm Và Đồ Uống Vibev			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	0316724859	1/3/2021	Việt Nam	Số 10, Đường Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. phố Hồ Chi Minh						Chủ tịch HĐQT/Chairperson
2	VLC	TRINH QUỐC DUNG		Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc									1/1/2020			
1	VLC	Nguyễn Thị Thu Hà			Vợ								1/1/2020			
2	VLC	Trịnh Quốc Tuấn			Con ruột								1/1/2020			
3	VLC	Trịnh Quốc Sang			Con ruột								1/1/2020			
4	VLC	Trịnh Hồng			Bố ruột								1/1/2020			
5	VLC	Đinh Thị Thanh			Mẹ ruột								1/1/2020			
6	VLC	Trịnh Thị Bích Ngọc			Chị ruột								1/1/2020			
7	VLC	Trịnh Việt Cường			Em ruột								1/1/2020			
8	VLC	Lê Ngọc Xuân			Anh rể								1/1/2020			
9	VLC	Nguyễn Thị Thanh Hà			Em ruột								1/1/2020			
10	VLC	Công ty TNHH MTV Bò Sữa Việt Nam			Giám đốc Công ty	ĐKDN	5000268824	11/07/2007	Việt Nam	10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp HCM			1/1/2020			
11	VLC	Công ty TNHH Bò sữa Thống Nhất Thanh Hóa			Tổng giám đốc	ĐKDN	2801971744	21/10/2013	Việt Nam	KP 1, thị trấn thống nhất,Huyện Yên định,Tỉnh Thanh Hóa			1/1/2020			
12	VLC	Lao - Jagro Development Xiengkhouang Co., Ltd.			Thành viên HĐQT	ĐKDN	201800555	26/9/2018	Việt Nam	Boungvenne Village, Pakk District, Xiengkhouang Province, Lao PDR			1/1/2020			
13	VLC	Công ty Cổ phần GTNFoods				ĐKDN	0105334948	30/05/2011	Việt Nam	92 Võ Thị Sáu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội				31/3/2022	Công ty chấm dứt hoạt động/ Company closed	
14	VLC	Công ty Cổ phần Giống Bò sữa Mộc Châu			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	5500154060	29/12/2004	Việt Nam	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La			16/2/2020			Thành viên HĐQT
15	VLC	Tổng Công ty Chế Việt Nam - CTCP			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	0100103915	2/7/2010	Việt Nam	92 Võ Thị Sáu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			21/7/2020			Thành viên HĐQT
16	VLC	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	0300588569	20/11/2003	Sở KH&ĐT HCM	10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM						Giám đốc điều hành phát triển vùng nguyên liệu
17	VLC	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	0109752537	27/09/2021	Sở KH&ĐT Hà Nội	519 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			27/09/2021			Chủ tịch HĐQT
3	VLC	LÊ THÀNH LIÊM		Thành viên HĐQT									08/06/2022		Được bầu làm TV HĐQT nhậm kỳ 2020- 2024	
1	VLC	Nguyễn Hương Giang			Vợ/ Spouse								8/6/2022			
2	VLC	Lê Nguyễn Hải My			Con ruột/Child								8/6/2022			
3	VLC	Lê Nguyễn Bảo Ngọc			Con ruột/Child								8/6/2022			
4	VLC	Lê Văn Khیم			Anh ruột/Brother								8/6/2022			
5	VLC	Lê Thị Yến Xuân			Chị ruột/Sister								8/6/2022			
6	VLC	Lê Thị Ngọc Sương			Chị ruột/Sister								8/6/2022			
7	VLC	Lê Thị Ngọc Bích			Chị ruột/Brother								8/6/2022			
8	VLC	Vô Văn Thành			Anh rể/Brother in law								8/6/2022			
9	VLC	Trần Tấn Phát			Anh rể/Brother in law								8/6/2022			

ST/No.	Mã CK/	Tên tổ chức/cá nhân Name	Số tài khoản giao dịch (nếu có)/Trading account if any	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at company if any	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with Insider	Loại hình giấu NSH/ Owner's ID Type	Số giấy NSH/ Owner's ID No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / No. of share owned at period-end	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/% owned at period-end	Thời gian bắt đầu là người có liên quan của người nội bộ/ Starting time of related person of Insider	Thời gian không còn là người có liên quan của người nội bộ/ Time to end of related person of Insider	Lý do thay đổi của mục 14 & 15/Reason for change of 14 & 15	Ghi chú/Notes
	10	VLC	Nguyễn Văn Minh		Anh rể/Brother in law											
	11	VLC	Nguyễn Thị Mạnh		Chị dâu/sister in law								8/6/2022			
	12	VLC	Trần Thị Bé		Chị dâu/sister in law								8/6/2022			
	13	VLC	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam		Tổ chức có liên quan/ Related party	ĐKKD	0300568569	20/11/2003	Việt Nam	10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp HCM	117.187.500	68,00%	8/6/2022			Thành viên HĐQT kiêm GĐĐH Tài chính kiêm Kế toán trưởng
	14	VLC	Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)		Tổ chức có liên quan/ Related party	ĐKKD	0101992921	13/05/2019	Việt Nam	Tầng 23 - Tòa nhà Charmvit, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy						Đại diện vốn cho SCIC/Rep of SCIC tại Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam
	15	VLC	Del Monte - Vinamilk Dairy Philippines, Inc.		Tổ chức có liên quan/ Related party	ĐKKD	2021070019309-07	12/07/2021	Philippines	JY Campos Centre, 9th Avenue corner 30th Street, Bonifacio Global City, Taguig City			8/6/2022			Chủ tịch HĐQT/Chairperson
4		VLC	ĐỖ HOÀNG PHÚC		Thành viên HĐQT								08/06/2022			Được bầu làm TV HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024
	1	VLC	Mai Thị Hiền		Mẹ ruột								08/06/2022	08/11/2022		Từ trần ngày 08/11/2022
	2	VLC	Phạm Thị Lược		Mẹ vợ								08/06/2022			
	3	VLC	Đỗ Văn Hạnh		Anh trai								08/06/2022			
	4	VLC	Đỗ Duy Tư		Em trai								08/06/2022			
	5	VLC	Đỗ Duy Từ		Em trai								08/06/2022			
	6	VLC	Đỗ Văn Năm		Em trai								08/06/2022			
	7	VLC	Phạm Thị Linh		Vợ						5.060.600	2,94%	08/06/2022			
	8	VLC	Đỗ Hoàng Phương		Con trai						5.000.000	2,90%	08/06/2022			
	9	VLC	Đỗ Linh Nhâm		Con gái								08/06/2022			
	10	VLC	Đinh Thanh Tùng		Con rể								08/06/2022			
	11	VLC	Trần Thị Hải Lý		Con dâu								08/06/2022			
	12	VLC	Lê Thị Thuý Dung		Chị dâu								08/06/2022			
	13	VLC	Trần Thị Cậy		Em dâu								08/06/2022			
	14	VLC	Dương Thị Phương		Chị dâu								08/06/2022			
	15	VLC	Nguyễn Thị Đoàn		Chị dâu								08/06/2022			
	16	VLC	Công ty Cổ phần Cấp nước Đắk Lắk		Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKKD	6000175995			Số 339 Tôn Đức Thắng, Phường Tân An, TP.Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam						Chủ tịch HĐQT
	17	VLC	Công ty Cổ phần Cá phệ Thăng Lợi		Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKKD	6000182456			Km 17, Quốc lộ 26, Xã Hoà Đông, Huyện Krông Pắc, Tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam						Chủ tịch HĐQT
	18	VLC	Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh		Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKKD	5700100263			Khu Hợp Thành, Phường Phương Nam, Thành phố Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam						Chủ tịch HĐQT
	19	VLC	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nam Phương IMEX		Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKKD	2700869021			Số 12, Đường Trịnh Tú, Phường Ninh Khánh, Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam						Giám đốc
5		VLC	NGUYỄN HỒNG BÁCH		Thành viên HĐQT Vilco								08/06/2022			Được bầu làm TV HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024
	1	VLC	Nguyễn Thị Bình		Vợ								08/06/2022			
	2	VLC	Nguyễn Khởi Minh		Con ruột								08/06/2022			
	3	VLC	Nguyễn Minh Khang		Con ruột								08/06/2022			
	4	VLC	Nguyễn Minh Khuê		Con ruột								08/06/2022			
	5	VLC	Nguyễn Hồng Văn		Anh ruột								08/06/2022			
	6	VLC	Nguyễn Hồng Diệp		Anh ruột								08/06/2022			
	7	VLC	Nguyễn Hữu Huỳnh		Anh ruột								08/06/2022			
	8	VLC	Nguyễn Thị Phương Lâm		Chị ruột								08/06/2022			
	9	VLC	Nguyễn Thị Ngọc		Chị dâu								08/06/2022			
	10	VLC	Nguyễn Thị Bích Hằng		Chị dâu								08/06/2022			
	11	VLC	Lê Thị Quyên		Chị dâu								08/06/2022			
	12	VLC	Lê Xuân Sinh		Anh rể								08/06/2022			
	13	VLC	Nguyễn Văn Thái		Bố vợ								08/06/2022			
	14	VLC	Nguyễn Thị Bé		Mẹ vợ								08/06/2022			
6		VLC	TRẦN CHÍ SƠN		Phó tổng Giám đốc						2.120	0,00%	20/5/2022			Bổ nhiệm mới/New appointment
	1	VLC	Trần Mộc Anh		Bố đẻ								20/5/2022			Như trên/ As above
	2	VLC	Biện Thị Đám		Mẹ đẻ								20/5/2022			Như trên/ As above
	3	VLC	Huỳnh Xuân Tiếng		Mẹ vợ								20/5/2022			Như trên/ As above
	4	VLC	Trương Huỳnh Như Ý		Vợ								20/5/2022			Như trên/ As above

Stt/No.	Mã CK/	Tên tổ chức/cá nhân Name	Số tài khoản giao dịch (nếu có)/Trading account if any	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at company if any	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with insider	Loại hình giấu NSH/ Owner's ID Type	Số giấy NSH/ Owner's ID No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / No. of share owned at period-end	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/% owned at period-end	Thời gian bắt đầu là người có liên quan của người nội bộ/ Starting time of related person of insider	Thời gian không còn là người có liên quan của người nội bộ/ Time to end of related person of insider	Lý do thay đổi của mục 14 & 15/Reason for change of 14 & 15	Ghi chú/Notes
5	VLC	Trần Hoàng Gia An			Con gái								20/5/2022		Như trên/ As above	
6	VLC	Trần Gia Nghiêm			Con trai								20/5/2022		Như trên/ As above	
7	VLC	Trần Quốc Khánh			Con trai								20/5/2022		Như trên/ As above	
8	VLC	Trần Thị Đài Trang			Chị gái								20/5/2022		Như trên/ As above	
9	VLC	Trần Thị Thu Ba			Chị gái								20/5/2022		Như trên/ As above	
10	VLC	Trần Thị Thu Hà			Chị gái								20/5/2022		Như trên/ As above	
11	VLC	Trần Chí Dũng			Anh trai								20/5/2022		Như trên/ As above	
12	VLC	Trần Thị Thu Thủy			Chị gái								20/5/2022		Như trên/ As above	
13	VLC	Trần Chí Linh			Anh trai								20/5/2022		Như trên/ As above	
14	VLC	Trần Thị Thu Phương			Chị gái								20/5/2022		Như trên/ As above	
15	VLC	Trần Chí Phong			Anh trai								20/5/2022		Như trên/ As above	
16	VLC	Trần Chí Hải			Em trai								20/5/2022		Như trên/ As above	
17	VLC	Trần Thị Thu Hồng			Em gái								20/5/2022		Như trên/ As above	
18	VLC	Nguyễn Hồng Hải			Anh rể								20/5/2022		Như trên/ As above	
19	VLC	Lê Văn Ri			Anh rể								20/5/2022		Như trên/ As above	
20	VLC	Nguyễn Văn Tài			Anh rể								20/5/2022		Như trên/ As above	
21	VLC	Lý Thị Hoàng Oanh			Chị dâu								20/5/2022		Như trên/ As above	
22	VLC	Trần Văn Trung			Anh rể								20/5/2022		Như trên/ As above	
23	VLC	Trần Thị Ngọc Thủy			Chị dâu								20/5/2022		Như trên/ As above	
24	VLC	Nguyễn Văn Quân			Anh rể								20/5/2022		Như trên/ As above	
25	VLC	Trần Thị Hoài Hương			Chị dâu								20/5/2022		Như trên/ As above	
26	VLC	Phạm Thị Phương Anh			Em dâu								20/5/2022		Như trên/ As above	
27	VLC	Nguyễn Đức Thắng			Em rể								20/5/2022		Như trên/ As above	
28	VLC	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	0300588569	20/11/2003	Sở KH&ĐT HCM	10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.HCM			1/8/2022		Như trên/ As above	
29	VLC	Công ty Cổ phần Thực Phẩm Lâm Đồng			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKKD	5800408245	05/01/2004	Sở KH&ĐT Lâm Đồng /DPI Lâm Đồng	31 Ngô Văn Sở, Phường 9, TP Đà Lạt			20/5/2022		Như trên/ As above	Thành viên HĐQT
30	VLC	Lao - Jagro Development Xiangkhouang Co., Ltd			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKKD	201800555	28/09/2018	Bộ KH&ĐT VN/ MPI	Boungveng Village, Paek District, Xiangkhouang Province, Lao PDR			20/5/2022		Như trên/ As above	Thành viên HĐQT
7	VLC	HÀ THỊ DIỆU THU		Trưởng BKS									15/2/2020			
1	VLC	Hà Chính Thương			Cha											
2	VLC	Nguyễn Thị Hợp			Mẹ											
3	VLC	Hà Thị Anh Thư			Em ruột											
4	VLC	Hà Thị Phương Thảo			Em ruột											
8	VLC	TRỊNH CÔNG SƠN		Thành viên BKS									15/2/2020			
1	VLC	Trịnh Công Minh			Cha											
2	VLC	Đinh Thị Thọ			Mẹ											
3	VLC	Trịnh Thị Phương Thảo			Chị gái											
4	VLC	Dương Minh Trang			Vợ											
5	VLC	Võ Ngọc Pháp			Anh rể											
6	VLC	Dương Xuân Lâm			Cha vợ											
7	VLC	Lê Thị Nguyễn			Mẹ vợ											
8	VLC	Dương Minh Luân			Em vợ											
9	VLC	Dương Minh Thư			Em vợ											
10	VLC	Công ty Cổ phần Giống Bò sữa Mộc Châu			Thành viên BKS	ĐKDN	5500154060	29/12/2004	Việt Nam	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La						
11	VLC	Công ty liên doanh Del Monte - Vinamilk Dairy Philippines Inc			Giám đốc tài chính	ĐKDN	600-581-295-00000	12/7/2021	Philippines	JY Campos Centre, 9th Avenue corner, 30th Street, Bonifacio Global City, Taguig City, 1634 Philippines			15/2/2020	8/6/2022		
9	VLC	TRỊNH CÔNG TUYẾN		Thành viên BKS												
1	VLC	Ngô Thị Thanh Trâm			Vợ											
2	VLC	Trịnh Nhật Trình			Con gái											

ST/No.	Mã CK/	Tên tổ chức/cá nhân Name	Số tài khoản giao dịch (nếu có)/Trading account if any	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at company if any	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with insider	Loại hình giấu NSH/ Owner's ID Type	Số giấy NSH/ Owner's ID No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / No. of share owned at period-end	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/% owned at period-end	Thời gian bắt đầu là người có liên quan của người nội bộ/ Starting time of related person of insider	Thời gian không còn là người có liên quan của người nội bộ/ Time to end of related person of insider	Lý do thay đổi của mục 14 & 15/Reason for change of 14 & 15	Ghi chú/Notes
3	VLC	Trịnh Nhật Trường			Con trai											
4	VLC	Trịnh Công Trình			Bố											
5	VLC	Bùi Thị Thanh			Mẹ											
6	VLC	Trịnh Thị Phi Yến			Chị gái											
7	VLC	Trịnh Thị Xuân Tuyền			Em gái											
8	VLC	Trịnh Thị Anh Tuyết			Em gái											
9	VLC	Nguyễn Thị Thanh			Mẹ vợ											
10	VLC	Ngô Xuân Diệp			Anh vợ											
10	VLC	TRƯƠNG ANH VŨ		Thành viên BKS									08/06/2022		Được bầu làm TV HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024	
1	VLC	Bùi Thị Ngọc			Vợ/ Spouse								8/6/2022			
2	VLC	Trương Khang Vũ			Con ruột/Child								8/6/2022			
3	VLC	Trương Linh Uyên Vũ			Con ruột/Child								8/6/2022			
4	VLC	Đinh Thị Lan Anh			Mẹ/Mother								8/6/2022			
5	VLC	Bùi Văn Uyên			Bố vợ/Father in law								8/6/2022			
6	VLC	Nguyễn Thị Đào			Mẹ vợ/Mother in law								8/6/2022			
7	VLC	Trương Quỳnh Trang			Em gái/Sister								8/6/2022			
11	VLC	NGUYỄN ĐĂNG KHOA		Phó Tổng Giám Đốc									1/11/2020			
1	VLC	Nguyễn Đăng Kỳ			Bố ruột											
2	VLC	Nguyễn Thị Hải Hà			Chị gái											
3	VLC	Đặng Thị Bích Ngân			Vợ											
4	VLC	Nguyễn Huy Hoàng			Con											
5	VLC	Nguyễn Đăng Khởi			Con											
6	VLC	Đặng Trúc Quỳnh			Chị vợ											
7	VLC	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật			Thành viên HĐQT	ĐKDN	0109752537	27/09/2021	Sở KH&ĐT Hà Nội	519 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội			27/09/2021			
12	VLC	LÊ HUY BÍCH		Giám đốc Tài chính, Thư ký công ty									1/1/2020			Bổ nhiệm Thư ký công ty ngày 01/08/2022
1	VLC	Lê Hòa Bình			Cha ruột								1/1/2020			
2	VLC	Trịnh Thị Yến			Mẹ ruột								1/1/2020			
3	VLC	Lê Thị Hoàng Anh			Em ruột								1/1/2020			
4	VLC	Nicholas Howard Hoggins			Em rể								25/8/2022			
5	VLC	Lê Hồng Hạnh			Vợ								1/1/2020			
6	VLC	Lê Huy Hiếu			Con ruột								1/1/2020			
7	VLC	Lê Hà My			Con ruột								1/1/2020			
8	VLC	Lê Minh Đức			Bố vợ								1/1/2020			
9	VLC	Dương Thị Uyên			Mẹ vợ								1/1/2020			
10	VLC	Lê Hạnh Phúc			Em vợ								1/1/2020			
11	VLC	Công ty Cổ phần Giống Bò sữa Mộc Châu			Giám đốc Tài chính	ĐKDN	5500154060	29/12/2004	Sở KH&ĐT tỉnh Sơn La	Tiểu khu cơ quan, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La			1/1/2020			
12	VLC	Công ty cổ phần đầu tư và XNK Súc sản và Gia Cầm Hải Phòng			Thành viên HĐQT	ĐKDN	0200102640	26/12/2007	Sở KH&ĐT TP Hải Phòng	số 16 Ca Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng			1/1/2020			
13	VLC	Công ty TNHH Phát triển Chăn nuôi Peter Hand Hà Nội			Thành viên Hội đồng thành viên	ĐKDN	0100149691	27/02/2014	Sở KH&ĐT Hà Nội	36 Hoàng Ngân, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			1/1/2020			
14	VLC	Tổng Công ty Chế Việt Nam - CTCP			Thành viên Ban kiểm soát	ĐKDN	0100103915	2/7/2010	UBKH TP Hà Nội	92 Võ Thị Sáu, Hai Bà Trưng, Hà Nội			1/1/2020			
13	VLC	HOÀNG THỊ HÀ		Quyền Kế toán trưởng									04/01/2021	20/05/2022		
1	VLC	Nguyễn Thị Lý			Mẹ đẻ											
2	VLC	Hoàng Xuân Vàng			Bố đẻ											
3	VLC	Hoàng Xuân Toàn			Anh trai											
4	VLC	Ngô Hoàng Phương			Chồng											
5	VLC	Ngô Hoàng Phương Ngọc			Con ruột											
6	VLC	Ngô Hoàng Hải			Con ruột											
7	VLC	Ngô Đình Thành			Con ruột											
8	VLC	Ngô Thanh Sơn			Bố chồng											
9	VLC	Hoàng Thị Loan			Mẹ chồng											
10	VLC	Nguyễn Thị Tuyết Anh			Chị dâu											
14	VLC	HOÀNG MANH CƯỜNG		Kế toán trưởng							6.250	0,004%	20/05/2022			
1	VLC	Hoàng Quang Trung			Bố ruột											
2	VLC	Lê Thị Phương Định			Mẹ ruột											
3	VLC	Hoàng Trung Kiên			Anh ruột											
4	VLC	Phạm Thanh Tiếp			Vợ											
5	VLC	Hoàng Ngọc Minh			Con ruột											
6	VLC	Hoàng Quang Lâm			Con ruột											
7	VLC	Phạm Văn Lịch			Bố vợ											
8	VLC	Phạm Thị Quang			Mẹ vợ											

Stt/No.	Mã CK/	Tên tổ chức/cá nhân Name	Số tài khoản giao dịch (nếu có)/Trading account if any	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Position at company if any	Mối quan hệ với người nội bộ/Relationship with insider	Loại hình giấu NSH/ Owner's ID Type	Số giấy NSH/ Owner's ID No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place of issue	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ / No. of share owned at period-end	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ/% owned at period-end	Thời gian bắt đầu là người có liên quan của người nội bộ/ Starting time of related person of insider	Thời gian không còn là người có liên quan của người nội bộ/ Time to end of related person of insider	Lý do thay đổi của mục 14 & 15/Reason for change of 14 & 15	Ghi chú/Notes
	9	VLC	Nguyễn Thị Kim Chi		Chị dâu											
15		VLC	NGUYỄN HUY HOÀNG		Phụ trách Quản trị Công ty								05/02/2021	01/08/2022		
	1	VLC	Nguyễn Tiến Xương			Bố đẻ										
	2	VLC	Đông Tú Lan			Mẹ đẻ										
	3	VLC	Nguyễn Thủy Linh			Chị gái										
	4	VLC	Lê Thị Nuan			Vợ										
	5	VLC	Nguyễn Hoàng Minh			Con										
	6	VLC	Đỗ Đức Toàn			Anh rể										
	7	VLC	Lê Thế Trường			Bố vợ										
	8	VLC	Lê Thị Hòe			Mẹ vợ										
16		VLC	Lưu Thanh Tùng		Trưởng Ban Quan hệ đầu tư, Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty	Nhân viên Employee							01/08/2002			Bổ nhiệm ngày 01/08/2022
	1	VLC	Lưu Mạnh Hùng			Cha							01/08/2002			
	2	VLC	Đỗ Thị Thuý			Mẹ							01/08/2002			
	3	VLC	Lưu Quý Bảo			Em trai							01/08/2002			
17		VLC	Đông Quang Trung		Thư ký công ty	Nhân viên Employee							01/08/2002			Bổ nhiệm ngày 01/08/2022
	1	VLC	Đông Xuân Tráng			Cha							01/08/2002			
	2	VLC	Nguyễn Thị Hằng			Mẹ							01/08/2002			
	3	VLC	Đông Minh Trí			Em trai							01/08/2002			
	4	VLC	Nguyễn Thị Thúy Nga			Em dâu							01/08/2002			
	5	VLC	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam			Tổ chức có liên quan/Related party	ĐKDN	0300588569	20/11/2003	Sở KH&ĐT HCM	10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp HCM		01/08/2002			

Phụ lục 4: Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company

Ký báo cáo/Reporting period: 31/12/2022

Ký báo cáo/Reporting period: 31/12/2022

STT	Người thực hiện giao dịch/ Transaction executors	Quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng/ (giảm) Reasons for increasing/(decreasing)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ/%	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ/%	
Người Nội bộ/ Insiders							
1	Trần Chí Sơn	Phó Tổng Giám đốc/ Deputy General Director	900	0,00%	2.120	0,00%	
2	Hoàng Mạnh Cường	Kế toán trưởng/Chief Accountant	0	0,00%	6.250	0,00%	Kết quả của việc sáp nhập GTNFoods vào VLC. Đồng thời Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng.
Các bên có liên quan/Affiliated persons							
1	Công ty Cổ phần GTNfoods		47.003.136	74,49%	0	0,00%	Kết quả của việc sáp nhập GTNFoods vào VLC.
2	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	Cổ đông lớn của VLC/Major shareholder of VLC			117.187.500	68,00%	Kết quả của việc sáp nhập GTNFoods vào VLC.
3	Phạm Thị Linh	Vợ của Ông Đỗ Hoàng Phúc (TV HĐQT)			5.060.600	2,94%	
4	Đỗ Hoàng Phương	Con của Ông Đỗ Hoàng Phúc (TV HĐQT)			5.000.000	2,90%	